

CÔNG TY CỔ PHẦN BHL THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BHL THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BHL THANG LONG JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BHL THANG LONG JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110538288

3. Ngày thành lập: 10/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 103 ngõ 9 Nguyễn Hồng, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.37732077

Fax:

Email: thanglongbhl@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn kim loại quý; Bán buôn bạc, đồ trang sức; - Kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ (Trừ vàng miếng)	4662
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn đá quý, đá thiên thạch, đất hiếm; Bán buôn hoá chất tẩy rửa công nghiệp; Bán buôn các sản phẩm khác chưa được phân vào đâu;	4669

11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu	7110
14.	Quảng cáo	7310
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
16.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Trừ loại nhà nước cấm)	0722
17.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Trừ loại nhà nước cấm)	0730
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Trừ loại nhà nước cấm)	0810
19.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón (Trừ loại nhà nước cấm)	0891
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của đại lý bán vé máy bay	5229
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ quán bar, karaoke và vũ trường)	5630
25.	Đại lý du lịch	7911
26.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
27.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
28.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: Sản xuất đá quý và đá bán quý, đồ trang sức bằng kim loại quý và kim loại quý khác; - Sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ (Trừ vàng miếng)	3211
29.	Xây dựng nhà ở	4101

30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình sử dụng cho mục đích dân dụng; công trình sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp; công trình cung cấp các cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật; công trình phục vụ giao thông vận tải; công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn	4299
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ nổ mìn)	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ bạc, đá quý, đá bán quý, đất hiếm, đá thiên thạch, kim loại quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng miếng)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HỒNG MINH	A20 Lê Đức Thọ, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000. 000	600.000.000.00 0	60,000	0011700376 68	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000. 000	600.000.000.00 0	60,000		

2	NGÔ VĂN GIÁP	P103 D7 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000.000	200.000.000.000	20,000	025079003295	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000.000	200.000.000.000	20,000		
3	NGÔ VĂN LIỆU	P103 D7 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000.000	200.000.000.000	20,000	025053001157	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000.000	200.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ VĂN LIỆU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 27/05/1953

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025053001157

Ngày cấp: 24/04/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *P103 D7 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *P103 D7 Tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG MINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 22/07/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001170037668

Ngày cấp: 09/02/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *A20 Lê Đức Thọ, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *A20 Lê Đức Thọ, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội